

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN VIETSHINE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN VIETSHINE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETSHINE GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIETSHINE.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108252919

3. Ngày thành lập: 27/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, tòa nhà HH2 phố Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Sàn giao dịch bất động sản; Môi giới bất động sản; Định giá bất động sản; Tư vấn bất động sản; Quảng cáo bất động sản; Quản lý bất động sản.	6820
2.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Không bao gồm hoạt động “đấu giá” tài sản	4530
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
5.	Xây dựng công trình công ích	4220
6.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
7.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
8.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
12.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
15.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
18.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Không bao gồm Đấu giá bán lẻ qua internet	4791
19.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
20.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
21.	Tái chế phế liệu	3830
22.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
23.	Trồng cây ăn quả	0121
24.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
25.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
26.	Xây dựng nhà các loại	4100
27.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
30.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
31.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
32.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
33.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
35.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
36.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
37.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật Chi tiết: Chế biến dầu thực vật	1040
38.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Không bao gồm hoạt động bán đấu giá tài sản	4511
39.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
40.	Bán buôn đồ uống	4633
41.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
42.	Phá dỡ	4311
43.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

44.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, nhôm	4662
45.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	4724
46.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
47.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Không bao gồm hoạt động “đấu giá” tài sản	4513
48.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Trừ ngành (Hoạt động đấu giá)	4610

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 VNĐ

Tương đương Một nghìn tỷ Việt Nam đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐÌNH NGHĨA	Phòng 1208, N09B1, khu đô thị mới Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.900.000	909.000.000.000	90,900	013191330	
			Tổng số	90.900.000	909.000.000.000	90,900		
2	NGUYỄN THỊ VIỆT	Tổ 33, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	0,100	038187001699	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	0,100		
3	NGUYỄN THÚY HẠNH	Phòng 1208, N09B1, khu đô thị mới Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.000.000	90.000.000.000	9,000	013191331	
			Tổng số	9.000.000	90.000.000.000	9,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH NGHĨA

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 04/09/1971

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013191330

Ngày cấp: 25/05/2009

Nơi cấp: Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 1208, N09B1, khu đô thị mới Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 1208, N09B1, khu đô thị mới Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội